

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BỐ TRẠCH
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 50/2018/HSST
Ngày 11/10/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BỐ TRẠCH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Phú Quảng

Các hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Hải và bà Nguyễn Thuỳ Hương.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Phan Anh Đức - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch.

Đại diện VKSND huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Lương Việt - Kiểm sát viên.

Hồi 10 giờ 30 phút ngày 11 tháng 10 năm 2018 tại trụ sở Ủy ban nhân dân huyện B xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 51/2018/HSST ngày 19/9/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 50/2018/QĐXXST – HS ngày 28/9/2018 đối với các bị cáo:

1. Trần Văn Th, tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 05 tháng 02 năm 1980 tại B, Quảng Bình; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn T, H, B, Quảng Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Con ông: Trần Văn Q, sinh năm 1950; Con bà: Trần Thị Ch, sinh năm 1950, đều trú tại thôn T, H, B, Quảng Bình; Vợ: Nguyễn Thị L, sinh năm 1981, đi xuất khẩu lao động tại nước Nga; Con: 01 đứa, sinh năm 2005; Tiền án, tiền sự : Không.

Bị cáo Trần Văn Th bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bố Trạch từ ngày 21/6/2018 cho đến nay. Theo Lệnh trích xuất bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Hoàng Anh T, tên gọi khác: Không; Giới tính : Nam; Sinh ngày 05 tháng 7 năm 1991 tại Đ, Đồng Nai; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Ấp 1, Ph, Đ, Đồng Nai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Nùng; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Hoàng Văn Ch (Đã chết); Con bà: Trần Thị H, sinh năm 1966, trú tại Ấp 1, Ph, Đ, Đồng Nai; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự : Không.

Bị cáo Hoàng Anh T bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bố Trạch từ ngày 27/6/2018 cho đến nay. Theo Lệnh trích xuất bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**** Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

- Trần Minh T, Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 20 tháng 10 năm 1985 tại B, Quảng Bình; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn Kh, H, B, Quảng Bình(có mặt).

- Nguyễn Ngọc Ph, Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 28 tháng 12 năm 1982 tại B, Quảng Bình; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn B, H, B, Quảng Bình(có mặt).

- Nguyễn Văn H, Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 02 tháng 8 năm 1983 tại B, Quảng Bình; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn B, H, B, Quảng Bình (có mặt).

- Lê Văn M, Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 12 tháng 6 năm 1965 tại B, Quảng Bình; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn N, H, B, Quảng Bình (có mặt).

- Lê Duy Th, Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 14 tháng 02 năm 1992 tại B, Quảng Bình; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn N, H, B, Quảng Bình (có mặt).

- Phan Văn L, Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 10 tháng 12 năm 1973 tại B, Quảng Bình; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn N, H, B, Quảng Bình (có mặt).

- Trần Văn C, Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 20 tháng 3 năm 1991 tại Bồ Trạch, Quảng Bình; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn Cù Lạc 1, Sơn Trạch, Bồ Trạch, Quảng Bình (có mặt).

* *Nguyên đơn dân sự*: Vườn Quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng; Địa chỉ: Xã S, B, Quảng Bình; Đại diện ông Lê Thanh T- Giám đốc; Đại diện ủy quyền: Ông Đinh Huy Tri – Phó Giám đốc V (Có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 05/9/2017 Trần Văn Th sinh năm 1980, Phan Văn L sinh năm 1973, Trần Minh T sinh năm 1985, Lê Duy Th sinh năm 1992, Lê Văn M sinh năm 1965, Nguyễn Ngọc Ph sinh năm 1982, Nguyễn Văn H sinh năm 1983 đều trú tại H, B; Trần Văn C sinh năm 1991 trú tại S, B và Hoàng Anh T sinh năm 1991 trú tại Ph, Đ, Đồng Nai rủ nhau vào rừng cưa cây gỗ Giỏi để lấy hạt Giỏi. Đến khoảng 7h30' ngày 06/9/2017 Trần Minh T mang theo 01 máy cưa xăng, số còn lại mang theo lương thực, thực phẩm, dụng cụ dao phát rừng, đồ dùng cá nhân rồi bắt xe khách từ xã H, B đi đến Km41 thuộc xã T, B thì xuống xe đi bộ vào rừng tìm cây gỗ Giỏi. Đến ngày 09/9/2017 khi đi đến khoảnh 6, tiểu khu 647 và khoảnh 10, tiểu khu 282 xã T, B thì phát hiện một số cây Giỏi nên đóng lán lại nghỉ ngơi. Sáng ngày 10/9/2017 Trần Minh T dùng cưa xăng cưa hạ cây gỗ Giỏi, Trần Văn C nấu ăn và giữ lán, số còn lại thay nhau hái quả Giỏi từ các cây đã bị cưa hạ đem về lán sấy khô rồi bóc lấy hạt. Đến 17 giờ ngày 12/9/2017 khi đang khai thác thì bị tổ tuần tra trạm Kiểm lâm Km40 thuộc Hạt Kiểm lâm Vườn Quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng phát hiện bắt quả tang các đối tượng đã cưa hạ 08 cây gỗ Giỏi, với khối lượng 43,244 m³ lấy 13 kg hạt Giỏi, gồm 05 cây

tại khoảnh 6, tiểu khu 647 và 03 cây tại khoảnh 10, tiểu khu 282 là rừng tự nhiên quy hoạch rừng đặc dụng thuộc phân khu bảo vệ nghiêm ngặt của Vườn Quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng nằm trên địa giới hành chính xã Tân Trạch, Bố Trạch, Quảng Bình. Hạt kiểm lâm đã tiến hành lập biên bản phạm tội quả tang và thu giữ các tang vật, dụng cụ, phương tiện dùng để phạm tội.

Kết luận giám định tư pháp số 26/KLGĐ ngày 15/01/2018 của Ban quản lý Vườn Quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng kết luận: Địa điểm rừng trên thuộc khoảnh 6, Tiểu khu 647 và khoảnh 10, Tiểu khu 282 là rừng tự nhiên quy hoạch rừng đặc dụng thuộc phân khu bảo vệ nghiêm ngặt Vườn Quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng; Đối với 08 cây gỗ bị khai thác: Tên loài Giổi, Tên khoa học *Michelia tonkinensis* Chev, Thuộc họ Ngọc lan (*Magnoliaceae*), Thuộc bộ Ngọc lan (*Magnoliales*), Vị trí pháp lý là gỗ thuộc Nhóm 3; Khối lượng 08 cây gỗ bị khai thác (sau khi đã trừ phần vỏ) là: 43,244 m³; Hạt thu giữ khi lập biên bản phạm pháp quả tang là Hạt Giổi, trọng lượng 13 Kg.

Kết luận định giá tài sản - tang vật vụ án số 04/KL-HĐ ngày 22/01/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Bố Trạch kết luận: 08 cây gỗ Giổi với khối lượng 43,244 m³ gỗ Giổi trị giá 389.196.000 đồng, 13 kg hạt Giổi trị giá 3.250.000 đồng. Tổng trị giá là 392.446.000 đồng (Ba trăm chín mươi hai triệu bốn trăm bốn mươi sáu triệu đồng).

Quá trình điều tra các bị cáo Trần Văn Th và Hoàng Anh T vắng mặt khỏi địa phương nên CQCSĐT Công an huyện Bố Trạch đã ra Quyết định truy nã sau đó tách vụ án và tạm đình chỉ điều tra, đến ngày 21/6/2018 và 27/6/2018 các bị cáo Th và T đã ra đầu thú.

Vật chứng vụ án: Thu giữ gồm 08 cây gỗ Giổi với khối lượng 43,244 m³; 01 máy cưa xăng hiệu STIHL MS 381 màu vàng gồm 01 lam, 02 xích cưa, 01 kim, 01 tuốc nơ víc kết hợp chụp vặn ốc bằng sắt; 06 con dao tông và 13 Kg hạt Giổi; hiện đã được chuyển xử lý theo vụ án trước.

Trách nhiệm dân sự: Ban quản lý Vườn Quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng yêu cầu các bị cáo bồi thường số tiền 392.446.000 đồng theo kết quả định giá của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Bố Trạch, bị cáo Hoàng Anh T và Trần Văn Th đã tự nguyện nộp mỗi người 10.000.000 đồng để bồi thường khắc phục hậu quả.

Tại bản cáo trạng số: 46/CT - VKSBT ngày 18/9/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch truy tố các bị cáo Trần Văn Th và Hoàng Anh T, về tội “Vi phạm các quy định về khai thác và bảo vệ rừng” theo quy định tại khoản 2 Điều 175 Bộ luật hình sự năm 1999.

Kiểm sát viên tham gia phiên Tòa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 2 Điều 175 Bộ luật hình sự năm 1999 đối với hai bị cáo;
Về tình tiết tăng nặng: Không.

Về tình tiết giảm nhẹ:

+ Áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 54, khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm b khoản 1 Điều 1 Nghị quyết số 109/2015/QH13 ngày 27/11/2015; Nghị quyết số

41/2017/QH14 ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Quốc Hội đối với các bị cáo Trần Văn Th và Hoàng Anh T.

+ Áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với các bị cáo Trần Văn Th và Hoàng Anh T.

Đề nghị xử phạt:

+ Trần Văn Th từ 12 tháng đến 15 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21/6/2018.

+ Hoàng Anh T từ 12 tháng đến 15 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27/6/2018.

Về vật chứng, trách nhiệm dân sự và án phí dân sự sơ thẩm: Đã được xử lý tại bản án số 49/2018/HSST ngày 11/10/2018, đề nghị buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng mức án nhẹ.

Ý kiến đại diện nguyên đơn dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử lý bị cáo về hình phạt theo đúng quy định của pháp luật, riêng số vật chứng và trách nhiệm dân sự: Đã được xử lý tại bản án số 49/2018/HSST ngày 11/10/2018.

Ý kiến của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng mức án nhẹ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bồ Trách, Điều tra viên Công an huyện Bồ Trách, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bồ Trách, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:

Lời khai nhận tội của các bị cáo, lời trình bày của đại diện nguyên đơn dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, không gian, thời gian, địa điểm bị cáo thực hiện hành vi phạm tội bị phát hiện hoàn toàn phù hợp nhau. Do đó Hội đồng xét xử có cơ sở xác định:

Do động cơ háms lợi và ý thức coi thường pháp luật. Trong các ngày từ 10/9/2017 đến 12/9/2017 tại rừng tự nhiên quy hoạch rừng đặc dụng ở khoảnh 6, tiểu khu 647 và khoảnh 10, tiểu khu 282, xã Tân Trách, huyện Bồ Trách, tỉnh Quảng Bình thuộc phân khu bảo vệ nghiêm ngặt V, Trần Văn Th, Phan Văn L, Trần Minh T, Lê Duy Th, Lê Văn M, Nguyễn Ngọc Ph, Nguyễn Văn H, Trần Văn C và Hoàng Anh T đã khai thác trái phép 08 cây gỗ Giỏi để lấy hạt Giỏi

gây thiệt hại về lâm sản gỗ Giỏi với khối lượng là 43,244 m³ trị giá 389.196.000 đồng và thiệt hại về lâm sản ngoài gỗ với trọng lượng là 13kg hạt Giỏi trị giá 3.250.000 đồng. Tổng trị giá thiệt hại về lâm sản là 392.446.000 đồng (Ba trăm chín mươi hai triệu bốn trăm bốn mươi sáu triệu đồng).

Vụ án có nhiều bị cáo tham gia nhưng không có tính tổ chức mà đồng phạm giản đơn, các bị cáo đều tham gia với vai trò là người thực hành.

Tại phiên toà sơ thẩm hôm nay các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình và xác định nội dung vụ án như trình bày ở trên là hoàn toàn đúng, do vậy có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Trần Văn Th và Hoàng Anh T phạm tội “Vi phạm các quy định về khai thác và bảo vệ rừng” với hậu quả xảy ra đặc biệt nghiêm trọng theo hướng dẫn tại Thông tư liên tịch số 19/2007/TTLT/BNN&PTNT – BTP – BCA – VKSNDTC- TANDTC ngày 08/3/2007 của Bộ nông nghiệp và phát triển nông thôn - Bộ Tư pháp - Viện kiểm sát nhân dân tối cao - Tòa án nhân dân tối cao, do các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội trước ngày Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 có hiệu lực pháp luật và trên nguyên tắc có lợi cho người phạm tội cần áp dụng BLHS năm 1999, được sửa đổi bổ sung năm 2009; Nghị quyết số 109 ngày 27/11/2015 và Nghị quyết số 41 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về thi hành Bộ luật hình sự; khoản 3 Điều 7 BLHS năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 để quyết định truy tố các bị cáo theo quy định tại khoản 2 Điều 175 Bộ luật Hình sự 1999, được sửa đổi bổ sung năm 2009 và Toà án quyết định đưa vụ án ra xét xử theo tội danh và điều khoản mà Viện kiểm sát đã truy tố là đúng quy định pháp luật.

Xét quá trình nhân thân, tính chất hành vi, mức độ hậu quả và vai trò của từng bị cáo trong vụ án, thấy rằng:

Tất cả các bị cáo là người đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực hành vi, nhận thức được đúng sai, lẽ ra phải biết tôn trọng và chấp hành pháp luật, có trách nhiệm bảo vệ tài nguyên môi trường, tài nguyên quốc gia, tài sản của nhà nước và di sản thiên nhiên thế giới, nhưng ngược lại do hám lợi nên các bị cáo đã khai thác lâm sản trái phép. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng xấu đến môi sinh, môi trường, tài nguyên vườn quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng. Thiệt hại do các bị cáo gây nên đặc biệt nghiêm trọng do vậy cần phải xét xử với mức án nghiêm khắc, mới có tác dụng cải tạo giáo dục các bị cáo đồng thời răn đe phòng ngừa chung. Các bị cáo cùng thực hiện một tội phạm, không có dấu hiệu có tổ chức mà đồng phạm giản đơn, trong vụ án này các bị cáo đều đồng phạm với vai trò thực hành, vai trò của các bị cáo tương đương nhau nên cũng phải xét xử với mức án tương đương nhau là phù hợp.

Về tình tiết tăng nặng đối với các bị cáo: Không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và đã tự nguyện bồi thường được một phần trách nhiệm dân sự để khắc phục hậu quả do hành vi phạm tội của mình đã gây ra quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015; Bị cáo Trần Văn Th và Hoàng Anh T còn được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS năm 2015, đó là: Đối với Trần Văn Th có Bố và Mẹ tham gia

kháng chiến được nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước hạng nhất và hạng nhì, bản thân bị cáo có thời gian phục vụ trong quân đội sau đó về phục viên sinh sống công tác tại địa phương cho đến ngày phạm tội, sau khi phạm tội bị cáo đã ra “Đầu thú” để được hưởng lượng khoan hồng của pháp luật; Đối với bị cáo Hoàng Anh T sau khi phạm tội đã ra “Đầu thú” để được hưởng lượng khoan hồng của pháp luật.

Trên cơ sở những tình tiết của vụ án, Hội đồng xét xử cân nhắc, đánh giá tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự, nguyên nhân khách quan, yếu tố chủ quan, tính nhân đạo của pháp luật để phân hoá tội phạm khi quyết định hình phạt đảm bảo tính giáo dục và trừng trị mang tính thuyết phục đối với các bị cáo.

* *Về vật chứng vụ án*: Đã được giải quyết tại bản án số 49/2018/HSST ngày 11/10/2018 của Tòa án nhân dân huyện Bồ Trạch, tỉnh Quảng Bình.

* *Trách nhiệm dân sự*: Đã được giải quyết tại bản án số 49/2018/HSST ngày 11/10/2018 của Tòa án nhân dân huyện Bồ Trạch, tỉnh Quảng Bình.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. *Về tội danh, điều luật áp dụng và hình phạt*: Tuyên bố các bị cáo Trần Văn Th và Hoàng Anh T phạm tội “Vi phạm các quy định về khai thác và bảo vệ rừng”.

Áp dụng khoản 2 Điều 175 Bộ luật hình sự năm 1999 đối với hai bị cáo;

Về tình tiết tăng nặng: Không.

Về tình tiết giảm nhẹ:

Áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 54, khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm b khoản 1 Điều 1 Nghị quyết số 109/2015/QH13 ngày 27/11/2015; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Quốc Hội đối với các bị cáo Trần Văn Th và Hoàng Anh T.

+ Áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với các bị cáo Trần Văn Th và Hoàng Anh T.

Xử phạt:

+ Trần Văn Th 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21/6/2018.

+ Hoàng Anh T 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27/6/2018.

Tiếp tục tạm giam mỗi bị cáo Trần Văn Th và Hoàng Anh T với thời hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án (11/10/2018) theo Quyết định tạm giam của Hội đồng xét xử sơ thẩm.

2. *Về vật chứng vụ án*: Đã được giải quyết tại bản án số 49/2018/HSST ngày 11/10/2018 của Tòa án nhân dân huyện Bồ Trạch, tỉnh Quảng Bình.

3. *Trách nhiệm dân sự*: Đã được giải quyết tại bản án số 49/2018/HSST ngày 11/10/2018 của Tòa án nhân dân huyện Bồ Trạch, tỉnh Quảng Bình.

4. *Về án phí*:

+ *Án phí hình sự sơ thẩm*: Áp dụng điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội 14 quy định về án phí, lệ phí tòa án. Buộc các bị cáo Trần Văn Th và Hoàng Anh T mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo, nguyên đơn dân sự, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (11/10/2018) để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử phúc thẩm vụ án.

- TAQB;
- VKSND tỉnh QB
- VKSND huyện BT;
- Công an huyện BT;
- Cơ quan THAHS Bồ Trạch;
- Chi cục THABT;
- UB xã Đi, Đồng Nai và H, B;
- Thi hành án hình sự;
- Bị cáo, NĐ dân sự;
- Lưu HSVA;
- Lưu AV;

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Phú Quảng

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BỐ TRẠCH
TỈNH QUẢNG BÌNH**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/2018/HSST- QĐTG

Bố Trạch, ngày tháng năm 2018

QUYẾT ĐỊNH TẠM GIAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BỐ TRẠCH, TỈNH QUẢNG BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Ông Nguyễn Phú Quảng**Các Hội thẩm nhân dân:** Bà Nguyễn Thị Hải và bà Nguyễn Thuý Hương.

Căn cứ vào các Điều 109, 113, 119 và và 329 Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ vào Biên bản nghị án ngày tháng.....năm 2018 của Hội đồng xét xử sơ thẩm;

Xét thấy cần thiết tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo cho việc thi hành án,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tạm giam bị cáo: Trần Văn Thoả, tên gọi khác: Không; Sinh ngày 05 tháng 02 năm 1980 tại Bồ Trạch, Quảng Bình; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn Tây Giang, Hưng Trạch, Bồ Trạch, Quảng Bình.

Bị Toà án cấp sơ thẩm xử phạt : (.....) tháng tù về tội: “Vi phạm các quy định về khai thác và bảo vệ rừng” theo khoản 2 Điều 175 Bộ luật hình sự 1999.

Thời hạn tạm giam là 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (.....).

2. Nhà tạm giữ Công an huyện Bồ Trạch, Công an tỉnh Quảng Bình có trách nhiệm thi hành quyết định này.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨMNơi nhận: **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

- VKSND huyện BT;

- Nhà tạm giữ CABT - CAQB;

- Bị cáo Thoả;

- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Phú Quảng

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BỒ TRẠCH
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:/2018/HSST- QĐTG

Bồ Trạch, ngày tháng năm 2018

QUYẾT ĐỊNH TẠM GIAM**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BỒ TRẠCH, TỈNH QUẢNG BÌNH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Nguyễn Phú Quảng*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Nguyễn Thị Hải và bà Nguyễn Thuỳ Hương.

Căn cứ vào các Điều 109, 113, 119 và và 329 Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ vào Biên bản nghị án ngày tháng năm 2018 của Hội đồng xét xử sơ thẩm;

Xét thấy cần thiết tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo cho việc thi hành án,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tạm giam bị cáo: Hoàng Anh Tuấn, tên gọi khác: Không; Sinh ngày 05 tháng 7 năm 1991 tại Định Quán, Đồng Nai; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Ấp 1, Phú Ngọc, Định Quán, Đồng Nai.

Bị Toà án cấp sơ thẩm xử phạt : (.....) tháng tù về tội: “Vi phạm các quy định về khai thác và bảo vệ rừng” theo khoản 2 Điều 175 Bộ luật hình sự 1999.

Thời hạn tạm giam là 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (.....).

2. Nhà tạm giữ Công an huyện Bố Trạch, Công an tỉnh Quảng Bình có trách nhiệm thi hành quyết định này.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨMNơi nhận: **Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà**

- VKSND huyện BT;

- Nhà tạm giữ CABT - CAQB;

- Bị cáo Tuấn;

- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Phú Quảng

